

Số: /HD-SGDĐT

Vĩnh Phúc, ngày tháng 02 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên cấp Trung học phổ thông năm học 2024-2025

Căn cứ văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo kèm theo Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt là *Quy chế tuyển sinh*);

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên;

Căn cứ Quy chế thi tốt nghiệp THPT ban hành kèm theo Thông tư số 02/VBHN-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2809/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên cấp Trung học phổ thông năm học 2024-2025;

Căn cứ Quy chế thi chọn học sinh giỏi tỉnh Vĩnh Phúc ban hành theo Quyết định số 1256/QĐ-SGDĐT ngày 13/11/2023 của Sở GD&ĐT Vĩnh Phúc (gọi tắt là Quy chế thi chọn HSG tỉnh Vĩnh Phúc).

Sở GD&ĐT hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông (THPT), giáo dục thường xuyên cấp THPT năm học 2024-2025 (gọi tắt là *HDTS vào lớp 10 THPT*) như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 (gọi tắt là *Kỳ thi tuyển sinh lớp 10*) trên địa bàn tỉnh đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng theo đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Thông qua kết quả tuyển sinh, đánh giá chất lượng đầu ra cấp Trung học cơ sở (THCS), góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục, thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

B. PHƯƠNG THỨC VÀ ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

I. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện hai phương thức tuyển sinh: Tuyển thẳng và thi tuyển.

II. Đối tượng tuyển sinh

1. Đối tượng tuyển thẳng (Không áp dụng đối với THPT Chuyên Vĩnh Phúc)

1.1. Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh; Học sinh là người dân tộc rất ít người theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ (*gồm các dân tộc: Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, O Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thèn, La Hủ*).

1.2. Học sinh khuyết tật.

1.3. Học sinh đạt giải cấp quốc gia, quốc tế (*giải quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức hoặc đồng tổ chức; giải quốc tế do Bộ GD&ĐT hoặc Sở GD&ĐT cử dự thi*) về: Văn hóa; thi khoa học, kỹ thuật học sinh trung học; văn nghệ; thể dục thể thao.

2. Thi tuyển

Tất cả các thí sinh không thuộc diện tuyển thẳng.

C. ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH

I. Điều kiện tuyển sinh

1. Quy định chung

Học sinh có đồng thời ba điều kiện dưới đây được đăng ký dự tuyển vào một (01) trường THPT trên địa bàn tỉnh:

- Đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX, trong độ tuổi theo quy định hiện hành của Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tốt nghiệp THCS tại tỉnh Vĩnh Phúc; tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác nhưng học sinh hoặc cha (mẹ) học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Vĩnh Phúc.

- Chưa học cấp THPT.

2. Các quy định khác

2.1. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc:

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực các năm học ở cấp THCS từ Khá trở lên.

- Xếp loại tốt nghiệp THCS từ Khá trở lên.

2.2. Các trường hợp khác do Giám đốc Sở GD&ĐT xem xét, quyết định.

II. Hồ sơ đăng ký tuyển sinh, nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh

1. Hồ sơ đăng ký tuyển sinh

Hồ sơ đăng ký tuyển sinh của thí sinh bao gồm:

1.1. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

1.2. Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở.

1.3. Học bạ cấp THCS (bản chính).

1.4. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên; giấy chứng nhận đạt giải cấp quốc gia, quốc tế do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

1.5. Giấy xác nhận do UBND xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

2. Đăng ký tuyển sinh

Thí sinh đăng ký dự thi (ĐKDT) trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh tại một trường THPT công lập không chuyên có tổ chức thi, cụ thể như sau:

2.1. Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024 tại tỉnh Vĩnh Phúc:

Dữ liệu trong phần mềm tuyển sinh THPT năm học 2024-2025 được liên thông từ hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục cấp THCS. Thí sinh thực hiện đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh theo hướng dẫn của phòng GD&ĐT, trường THCS nơi thí sinh đang học, thời gian thực hiện theo Lịch làm việc quy định tại **Phụ lục 01-TS10**.

- Thí sinh đăng nhập vào phần mềm tuyển sinh để rà soát lại thông tin và đăng ký nguyện vọng tuyển sinh (*Sở GD&ĐT sẽ tổ chức tập huấn và hướng dẫn chi tiết về sử dụng phần mềm tuyển sinh cho lãnh đạo và cán bộ kỹ thuật của các trường THCS, THPT, phòng GD&ĐT các huyện/thành phố để các đơn vị quản lý, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh, phụ huynh học sinh*).

- Trường hợp thí sinh không thể đăng ký trực tuyến được (do chưa có dữ liệu trên hệ thống; trùng, sai số CCCD chưa khắc phục kịp hoặc lý do bất khả kháng khác), thí sinh thực hiện đăng ký như mục 2.2. *Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm học 2023-2024 và thí sinh tốt nghiệp THCS tại các địa phương không thuộc tỉnh Vĩnh Phúc.*

- Riêng đối với thí sinh đăng ký xét tuyển (nguyện vọng 1) vào trường Phổ thông liên cấp Newton Vĩnh Phúc, THCS&THPT Đào Duy Từ Vĩnh Phúc hoặc trường THPT Liên Bảo: sau khi thí sinh đăng ký, ba đơn vị xuất danh sách thí sinh đăng ký trên phần mềm tuyển sinh để gửi cho trường THPT Nguyễn Thái Học lấy dữ liệu để bố trí phòng thi, thí sinh dự thi tại Hội đồng Coi thi trường THPT Nguyễn Thái Học.

2.2. Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm học 2023-2024 và thí sinh tốt nghiệp THCS tại các địa phương không thuộc tỉnh Vĩnh Phúc:

Thực hiện đăng ký tuyển sinh trực tiếp: Thí sinh đem theo đầy đủ hồ sơ (được quy định tại mục **II. 1.**) đến nộp tại trường THPT có nguyện vọng tuyển sinh để đăng ký tuyển sinh, trường THPT nhận hồ sơ chịu trách nhiệm nhập dữ liệu thí sinh trên phần mềm tuyển sinh và cung cấp tài khoản, mật khẩu cho thí sinh.

2.3. Thẻ dự thi (đối với thí sinh diện thi tuyển):

- Thí sinh tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024: Dùng giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (có dán ảnh đóng dấu giáp lai của trường THCS nơi tốt

nghiệp) do Hiệu trưởng trường THCS cấp làm thẻ dự thi; trường hợp bất khả kháng thí sinh dùng Căn cước công dân (CCCD) thay thế thẻ dự thi.

- Thí sinh tốt nghiệp THCS các năm học trước: Dùng CCCD thay thế thẻ dự thi.

3. Nộp lệ phí tuyển sinh và hồ sơ đăng ký tuyển sinh

3.1. Nộp lệ phí tuyển sinh

Thí sinh nộp lệ phí tuyển sinh bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của trường THPT công lập không chuyên, nơi thí sinh ĐKDT để xác nhận dự thi.

3.2. Nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh

- Đối với thí sinh thuộc diện tuyển thẳng: thực hiện đăng ký tuyển sinh trực tuyến, sau đó nộp hồ sơ tại một (01) trường THPT để được xét tuyển trước ngày diễn ra Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 (thời gian nộp được quy định trong Lịch làm việc tại **Phụ lục 02-TS10**).

- Đối với thí sinh thuộc diện thi tuyển: thực hiện đăng ký tuyển sinh trực tuyến và nộp hồ sơ (được quy định tại mục **II. 1.**) cho trường THPT sau khi được thông báo trúng tuyển để nhà trường đối chiếu, phê duyệt kết quả trúng tuyển và lưu hồ sơ học sinh theo quy định (Trong trường hợp có sai sót giữa hồ sơ đăng ký trực tuyến và hồ sơ gốc, các nhà trường sẽ căn cứ vào hồ sơ gốc để duyệt kết quả trúng tuyển của học sinh).

D. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

I. Tuyển sinh lớp 10 THPT công lập không chuyên

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện theo chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 được Sở GD&ĐT giao cho từng trường (*Có văn bản thông báo sau*).

2. Tuyển sinh theo hình thức tuyển thẳng

2.1. Thí sinh diện tuyển thẳng được quy định tại mục **B.II.1.1.1.** và **B.II.1.1.2.** được đăng ký nguyện vọng để xét tuyển thẳng vào một (01) trường THPT thuộc địa bàn huyện/thành phố nơi thí sinh đăng ký thường trú phù hợp với năng lực và điều kiện học tập của thí sinh.

2.2. Thí sinh diện tuyển thẳng được quy định tại mục **B.II.1.1.3.** được đăng ký nguyện vọng để xét tuyển thẳng vào một (01) trường THPT thuộc địa bàn huyện/thành phố nơi thí sinh đăng ký thường trú. Thí sinh thuộc diện này được chia thành ba nhóm đối tượng:

- + Nhóm 1: đạt giải cấp quốc gia, quốc tế đối với các cuộc thi về văn hóa, thi khoa học, kỹ thuật học sinh trung học;
- + Nhóm 2: đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn nghệ;
- + Nhóm 3: đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về thể dục thể thao.

Phân bổ chỉ tiêu tuyển thẳng đối với mỗi trường THPT như sau:

Số chỉ tiêu được tuyển thẳng (theo từng nhóm đối tượng)/trường THPT = (Số chỉ tiêu tuyển sinh được giao của trường THPT/Tổng chỉ tiêu tuyển sinh được giao của các trường THPT trong huyện/thành phố) × Tổng số thí sinh theo nhóm đối tượng tuyển thẳng của huyện/thành phố.

Căn cứ số hồ sơ tuyển thẳng và chỉ tiêu được giao theo từng nhóm đối tượng, Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) lập danh sách để xét tuyển thẳng theo nguyên tắc ưu tiên về thứ tự các tiêu chí như sau: Đạt giải cao hơn; Có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn.

Nếu số thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng theo từng nhóm đối tượng vượt quá số chỉ tiêu được giao, HĐTS xét tuyển thẳng theo nguyên tắc đã nêu, báo cáo Sở GD&ĐT phê duyệt. Sau khi Sở GD&ĐT phê duyệt, HĐTS thông báo cho thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1, đồng thời chuyển hồ sơ cho trường THPT mà thí sinh đăng ký nguyện vọng 2 để tiếp tục xét tuyển.

Nộp hồ sơ xét tuyển thẳng về Sở GD&ĐT trước ngày 14/5/2024; duyệt tuyển thẳng với Sở GD&ĐT trước ngày 16/5/2024 (qua Phòng KT&QLCLGD).

2. Tuyển sinh theo hình thức thi tuyển

2.1. Bài thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi, phạm vi kiến thức

2.1.1. Bài thi, hình thức thi và thời gian làm bài thi

Thí sinh dự thi thực hiện thi ba (03) bài thi: môn Toán, môn Ngữ văn và môn Tiếng Anh. Bài thi được chấm theo thang điểm 10, lấy đến chữ số thập phân thứ hai sau dấu phẩy.

- Bài thi môn Toán; bài thi môn Ngữ văn: thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm (phần thi trắc nghiệm chiếm 20%, phần thi tự luận chiếm 80% tổng số điểm bài thi), thí sinh làm bài trên tờ giấy thi; thời gian 120 phút/bài thi.

- Bài thi môn Tiếng Anh: thi theo hình thức trắc nghiệm, thí sinh trả lời trên một (01) tờ phiếu trả lời trắc nghiệm; thời gian làm bài 60 phút (Sở GD&ĐT có đề thi minh họa kèm theo).

2.2.2. Phạm vi kiến thức

Nội dung kiến thức thuộc chương trình trung học cơ sở, chủ yếu là chương trình lớp 9.

2.2. Lịch thi, địa điểm thi: Từ ngày 01/6/2024 đến 02/6/2024.

2.2.1. Lịch thi

| Ngày thi | Bài thi | Giờ phát đề cho thí sinh | Giờ bắt đầu làm bài | Thời gian làm bài |
|------------------|-----------|--------------------------|---------------------|-------------------|
| Sáng: 01/6/2024 | Ngữ văn | 08 giờ 00 | 08 giờ 05 | 120 phút |
| Chiều: 01/6/2024 | Tiếng Anh | 14 giờ 00 | 14 giờ 05 | 60 phút |
| Sáng: 02/6/2024 | Toán | 08 giờ 00 | 08 giờ 05 | 120 phút |

2.2.2. Địa điểm dự thi

| Ngày thi | Bài thi | Địa điểm thi |
|------------------|-----------|--|
| Sáng: 01/6/2024 | Ngữ văn | Tại Hội đồng Coi thi ở trường THPT nơi thí sinh ĐKDT |
| Chiều: 01/6/2024 | Tiếng Anh | |
| Sáng: 02/6/2024 | Toán | |

2.3. Cộng điểm ưu tiên

- Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng: Con liệt sỹ; con thương binh, con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

- Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh, con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: Người dân tộc thiểu số; người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn (*Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ*).

- Trường hợp thí sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì tổng điểm ưu tiên thí sinh được cộng không quá 3,0 điểm.

2.4. Điểm xét tuyển (ĐXT): Là tổng điểm của ba (03) bài thi (đã tính hệ số) và điểm ưu tiên (nếu có). Cụ thể:

+ Điểm của bài thi môn Ngữ văn và Toán tính hệ số 2, điểm bài thi môn Tiếng Anh tính hệ số 1.

+ $\text{ĐXT} = 2 \times (\text{Điểm môn Toán} + \text{Điểm môn Ngữ văn}) + \text{Điểm môn Tiếng Anh} + \text{Điểm ưu tiên}$.

2.5. Nguyên tắc xét tuyển:

Chỉ thực hiện xét tuyển vào trường THPT công lập không chuyên sau khi hoàn thành công tác tuyển sinh vào trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc.

- Xét tuyển đợt 1:

+ Điều kiện để thí sinh được tham gia xét tuyển: Có đủ ba (03) bài thi theo quy định; điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 1,00; có điểm xét tuyển đạt từ điểm sàn trở lên do Sở GD&ĐT quy định.

+ Sau khi có kết quả thi, Hội đồng tuyển sinh các trường THPT thực hiện tuyển sinh theo chỉ tiêu được giao (sau khi trừ đi số thí sinh trúng tuyển theo diện tuyển thẳng) và theo ĐXT từ cao xuống thấp trình Sở GD&ĐT phê duyệt kết quả.

+ Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà nhiều thí sinh có ĐXT bằng nhau thì xét theo thứ tự ưu tiên như sau: Có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này và trình Sở GD&ĐT phê duyệt kết quả.

- Xét tuyển đợt 2:

+ Sau khi có kết quả xét tuyển đợt 1, Sở GD&ĐT có văn bản thông báo các trường THPT còn thiếu chỉ tiêu cần xét tuyển bổ sung. Thí sinh không trúng tuyển đợt 1, thực hiện đăng ký nguyện vọng bổ sung trên phần mềm tuyển sinh để các trường THPT còn thiếu chỉ tiêu thực hiện xét tuyển bổ sung, trình Sở GD&ĐT phê duyệt kết quả.

+ Đảm bảo nguyên tắc như xét tuyển đợt 1.

- Xét tuyển bổ sung (*sau đợt 2*):

+ Sau khi có kết quả trúng tuyển đợt 2, Sở GD&ĐT xem xét, cho phép các trường còn thiếu chỉ tiêu tuyển bổ sung và thông báo công khai số lượng tuyển bổ sung. Thí sinh không trúng tuyển đợt 1, đợt 2 thực hiện đăng ký nguyện vọng bổ sung trên phần mềm tuyển sinh để các trường THPT còn thiếu chỉ tiêu thực hiện xét tuyển bổ sung, trình Sở GD&ĐT phê duyệt kết quả.

+ Đảm bảo nguyên tắc như xét tuyển đợt 1.

II. Tuyển sinh lớp 10 trường THPT chuyên Vĩnh Phúc

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Năm học 2024-2025, trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc được giao chỉ tiêu tuyển sinh cụ thể như sau:

- Các lớp chuyên: Toán, Tin học, Ngữ văn, Tiếng Anh tuyển sinh hai (02) lớp, mỗi lớp 35 học sinh. Đối với lớp chuyên Tin học được phân bổ chỉ tiêu như sau: tuyển tối đa 35 học sinh đối với thí sinh dự thi bằng bài thi môn chuyên là môn Tin học; tuyển tối thiểu 28 học sinh đối với thí sinh dự thi bằng bài thi môn chuyên là môn Toán; tuyển tối đa 07 học sinh đối với thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Toán có nguyện vọng 2 là chuyên Tin học và có điểm xét tuyển cao hơn điểm chuẩn nguyện vọng 1 vào lớp chuyên Tin học thi môn chuyên là môn Toán.

- Các lớp chuyên còn lại (Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Pháp): tuyển sinh 01 lớp, mỗi lớp 35 học sinh. Đối với lớp chuyên Tiếng Pháp được phân bổ chỉ tiêu như sau: tuyển tối thiểu 28 học sinh đối với thí sinh dự thi có nguyện vọng 1 là chuyên Tiếng Pháp; tuyển tối đa 07 học sinh đối với thí sinh dự thi vào lớp chuyên Tiếng Anh đăng ký nguyện vọng 2 vào lớp chuyên Tiếng Pháp và có điểm xét tuyển cao hơn điểm chuẩn nguyện vọng 1 vào lớp chuyên Tiếng Pháp.

2. Đăng ký dự thi

Thí sinh được đăng ký dự thi theo các nguyện vọng như sau:

- *Thi vào lớp chuyên Toán:* Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa hai (02) nguyện vọng: Nguyện vọng 1 thi vào các lớp chuyên Toán; nguyện vọng 2 đăng ký xét tuyển vào lớp chuyên Tin học;

- *Thi vào lớp chuyên Tiếng Anh:* Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa hai (02) nguyện vọng: Nguyện vọng 1 thi vào các lớp chuyên Tiếng Anh; nguyện vọng 2 đăng ký xét tuyển vào lớp chuyên Tiếng Pháp;

- *Thi vào các lớp chuyên:* Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Pháp: Không có nguyện vọng 2.

3. Bài thi, phạm vi kiến thức, hình thức thi, thời gian làm bài thi

3.1. Bài thi:

Thí sinh làm 04 bài thi gồm: 03 bài thi môn Toán, môn Ngữ văn và môn Tiếng Anh (*theo lịch và đề chung như thí sinh dự thi THPT không chuyên*) và 01 bài thi môn chuyên. Bài thi được chấm theo thang điểm 10, lấy đến chữ số thập phân thứ hai sau dấu phẩy.

Bài thi môn chuyên quy định cụ thể như sau:

- Lớp chuyên Toán: thi môn chuyên là Toán;
- Lớp chuyên Ngữ văn: thi môn chuyên là Ngữ văn;
- Lớp chuyên Tiếng Anh: thi môn chuyên là tiếng Anh;
- Lớp chuyên Tin học: Thí sinh có thể đăng ký môn thi chuyên là môn Tin học (*Sở GD&ĐT có đề thi minh họa kèm theo*) hoặc môn Toán (cùng đề thi môn Toán với lớp chuyên Toán);

- Lớp chuyên Vật lí: thi môn chuyên là Vật lí;

- Lớp chuyên Hóa học: thi môn chuyên là Hóa học;

- Lớp chuyên Sinh học: thi môn chuyên là Sinh học;

- Lớp chuyên Lịch sử: thi môn chuyên là Lịch sử;

- Lớp chuyên Địa lí: thi môn chuyên là Địa lí;

- Lớp chuyên Tiếng Pháp: thi môn chuyên là Tiếng Anh.

3.2. Phạm vi kiến thức môn chuyên: nằm trong chương trình THCS, có nội dung phân hóa, nâng cao.

3.3. Hình thức thi môn chuyên:

- Môn Tin học: thi thực hành trên máy tính;

- Môn Tiếng Anh: theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (gồm các kĩ năng Nghe, Đọc, Viết và Từ vựng - Ngữ pháp);

- Các môn còn lại: thi theo hình thức tự luận.

3.4. Thời gian làm bài thi môn chuyên: 150 phút.

4. Lịch thi, địa điểm dự thi bài thi môn chuyên:

4.1. Lịch thi

| Ngày thi | Bài thi | Giờ phát đề cho thí sinh | Giờ bắt đầu làm bài | Thời gian làm bài |
|-----------------|------------|--------------------------|---------------------|-------------------|
| Sáng: 03/6/2024 | Môn chuyên | 08 giờ 25 | 08 giờ 30 | 150 phút |

4.2. Địa điểm dự thi: tại các Điểm thi của Hội đồng Coi thi THPT Chuyên Vĩnh Phúc.

5. Thực hiện tuyển sinh

5.1. Công tác sơ tuyển: Thực hiện theo các điều kiện quy định, ngay khi có hồ sơ đăng ký của thí sinh trên hệ thống.

5.2. Xét tuyển sau khi có điểm thi:

5.2.1. Nguyên tắc xét tuyển:

Chỉ xét tuyển các thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ các bài thi theo quy định;
- Điểm mỗi bài thi chung (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) không dưới 2,00; điểm bài thi môn chuyên không dưới 4,00.

5.2.2. Điểm xét tuyển chuyên (ĐXTC): Là tổng điểm của bốn (04) bài thi (đã tính hệ số), cụ thể:

- Điểm của bài thi môn chuyên được tính hệ số 3, điểm ba (03) bài thi theo đề thi chung (môn Toán, môn Ngữ văn, môn Tiếng Anh) tính hệ số 1.

- $\text{ĐXTC} = 3 \times \text{Điểm môn chuyên} + (\text{Điểm môn Toán} + \text{Điểm môn Ngữ văn} + \text{Điểm môn Tiếng Anh})$.

- ĐXTC được tính riêng cho từng môn chuyên.

Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, lấy trúng tuyển theo ĐXTC từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên.

Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có ĐXTC bằng nhau thì tiếp tục lấy trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm bài thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; đạt giải cao hơn trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi văn hóa lớp 9 THCS cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích); có điểm trung bình cả năm học lớp 9 đối với môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh cao hơn.

Đối với những thí sinh đăng ký hai nguyện vọng, nếu đã trúng tuyển theo nguyện vọng 1 thì không xét trúng tuyển theo nguyện vọng 2.

Thí sinh đã trúng tuyển vào trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc không được tham gia xét tuyển vào các trường THPT, các đơn vị dạy chương trình GDTX cấp THPT trong tỉnh.

III. Tuyển sinh lớp 10 THPT ngoài công lập

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Căn cứ tình hình thực tiễn về cơ sở vật chất; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; chất lượng giáo dục của các trường THPT ngoài công lập, Sở GD&ĐT giao chỉ tiêu cụ thể cho từng trường.

2. Phương thức tuyển sinh

Các trường THPT ngoài công lập xây dựng kế hoạch tuyển sinh, trình Sở GD&ĐT phê duyệt, trong đó phương thức tuyển sinh có thể lựa chọn:

- Tuyển thẳng: Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GD&ĐT kèm theo Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông, các đơn vị xây dựng Kế hoạch tuyển sinh trong đó quy định đối tượng tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, trình Sở GD&ĐT phê duyệt.

- Thi tuyển: Thực hiện thi chung với Kỳ thi tuyển sinh vào các trường THPT công lập không chuyên của tỉnh.

- Xét tuyển kết hợp thi tuyển: Căn cứ kết quả kỳ thi tuyển sinh vào các trường THPT công lập không chuyên trên địa bàn tỉnh và kết quả rèn luyện, học tập của học sinh ở cấp THCS để tổ chức xét tuyển.

3. Nguyên tắc xét tuyển

Các trường quy định cụ thể về tiêu chí xét tuyển trong kế hoạch tuyển sinh đảm bảo hiệu quả, công bằng, khách quan.

Sở GD&ĐT tổ chức thẩm định các điều kiện tổ chức tuyển sinh; hướng dẫn công tác tổ chức tuyển sinh, phê duyệt kế hoạch tuyển sinh (*Kế hoạch tuyển sinh của các trường THPT ngoài công lập phải thông báo công khai tối thiểu 60 ngày trước ngày tổ chức tuyển sinh*) và duyệt kết quả trúng tuyển đối với các trường.

4. Tổ chức tuyển sinh và thời gian tuyển sinh

4.1. Tổ chức tuyển sinh: Theo Kế hoạch của từng trường.

4.2. Thời gian tuyển sinh: Hoàn thành công tác tuyển sinh trước ngày 31/7/2024.

IV. Tuyển sinh lớp 10 giáo dục thường xuyên cấp THPT

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Sở GD&ĐT hướng dẫn Trung tâm GDTX tỉnh, các Trung tâm GDNN-GDTX căn cứ nhu cầu người học và điều kiện cơ sở vật chất, nguồn lực của các trung tâm đề xuất chỉ tiêu tuyển sinh và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phương thức tuyển sinh

2.1. Tuyển thẳng: Đối tượng thuộc diện tuyển thẳng vào trường THPT được tuyển thẳng vào học tại Trung tâm GDTX tỉnh hoặc các Trung tâm GDNN-GDTX theo nguyện vọng của thí sinh.

2.2. Xét tuyển: Căn cứ vào kết quả trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, GDTX cấp THPT năm học 2024-2025 thí sinh đăng ký xét tuyển vào học lớp 10 chương trình GDTX cấp THPT.

Học sinh dự thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 có nguyện vọng vào học tại các Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm GDTX tỉnh xin giấy xác nhận kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 tại nơi ĐKDT để nộp kèm hồ sơ xét tuyển.

Sở GD&ĐT quy định điểm sàn tuyển sinh vào lớp 10 chương trình GDTX cấp THPT.

3. Tổ chức tuyển sinh và thời gian tuyển sinh

Hoàn thành công tác tuyển sinh trước ngày 31/7/2024.

V. Kinh phí tuyển sinh

Học sinh nộp lệ phí tuyển sinh bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của trường THPT công lập không chuyên nơi thí sinh đăng ký dự thi (có văn bản hướng dẫn riêng).

E. THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO, CÁC HỘI ĐỒNG

1. Ban Chỉ đạo Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025

Giám đốc Sở GD&ĐT ra Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 (*Gọi tắt là Ban Chỉ đạo*) để chỉ đạo, điều hành, tổ chức tất cả các khâu của Kỳ thi tuyển sinh lớp 10.

2. Hội đồng tuyển sinh

2.1. Mỗi đơn vị: trường THPT, Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm GDTX tỉnh thành lập một Hội đồng tuyển sinh (HĐTS), thành phần gồm:

Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng nhà trường/Giám đốc Trung tâm (trường hợp đặc biệt phải báo cáo Giám đốc Sở GD&ĐT).

Các Phó Chủ tịch Hội đồng là các Phó Hiệu trưởng nhà trường/Phó Giám đốc Trung tâm (hoặc Chủ tịch Công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn/Trưởng phòng).

Các thành viên gồm: Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên, Thư ký HĐSP, Tổ trưởng chuyên môn/Trưởng phòng.

Giám đốc Sở GD&ĐT uỷ quyền cho Hiệu trưởng nhà trường/Giám đốc Trung tâm ban hành Quyết định thành lập HĐTS của trường mình.

2.2. Nhiệm vụ của HĐTS

2.2.1. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, báo cáo Sở GD&ĐT. Thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh để phụ huynh, thí sinh được biết (trên Website của đơn vị và trên email của ngành giáo dục để thông báo đến các trường THCS, Phòng GD&ĐT trong toàn tỉnh); cập nhật kế hoạch tuyển sinh trên phần mềm tuyển sinh theo lịch tại ***Phụ lục 02-TS10***.

2.2.2. Thu, rà soát, kiểm tra hồ sơ của thí sinh và hoàn thiện nhập dữ liệu thí sinh đăng ký dự thi đối với tất cả thí sinh đăng ký dự thi THPT Chuyên Vĩnh Phúc và THPT không chuyên tại đơn vị.

2.2.3. Hoàn thiện hồ sơ của HĐTS theo quy định. Chủ tịch HĐTS chịu trách nhiệm về tính chính xác và thống nhất của các thông tin trong hồ sơ báo cáo Sở GD&ĐT.

2.2.4. Thực hiện các nhiệm vụ của công tác tuyển sinh, trừ các nhiệm vụ của Hội đồng Coi thi, Chấm thi và Phúc khảo bài thi.

2.2.5. Cấp giấy xác nhận kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 cho thí sinh dự thi tại đơn vị có nguyện vọng vào học tại các Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm GDTX tỉnh.

2.2.6. Khi thực hiện tuyển sinh, trường hợp thí sinh không nhập học phải tuyển bổ sung, HĐTS họp đề xóa tên thí sinh không nhập học trong danh sách cũ và lập danh sách tuyển sinh bổ sung. Khi duyệt bổ sung phải đem theo danh sách thí sinh đề nghị xóa tên và danh sách đề nghị bổ sung, biên bản xét duyệt của HĐTS có đầy đủ chữ ký của các thành viên trong Hội đồng, biên bản phải kèm theo danh sách ghi rõ số báo danh, họ tên thí sinh không nhập học và số báo danh, họ tên thí sinh mới được tuyển bổ sung.

2.3. Hồ sơ của mỗi HĐTS gồm:

- Các quyết định, phân công nhiệm vụ, biên bản làm việc, niêm yết, thông báo của HĐTS.

- Danh sách thí sinh trúng tuyển (**Mẫu 12**): Theo thứ tự điểm xét tuyển (ĐXT) từ cao xuống thấp; theo đơn vị lớp đối với trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc (**Mẫu 13**).

2.4. Sử dụng con dấu: HĐTS sử dụng con dấu của trường.

3. Hội đồng Coi thi

Sở Giáo dục và Đào tạo có quy định chi tiết về thành lập Hội đồng Coi thi và công tác coi thi tại **Phụ lục 04-TS10**.

4. Hội đồng Ra đề đề xuất, Hội đồng Ra đề thi, Hội đồng Chấm thi, Hội đồng Phúc khảo bài thi

Sở GD&ĐT thành lập Hội đồng Ra đề đề xuất, Hội đồng Ra đề thi, Hội đồng Chấm thi, Hội đồng Phúc khảo bài thi để thực hiện các khâu của Kỳ thi tuyển sinh lớp 10. Thực hiện theo các **Phụ lục 03-TS10** và **Phụ lục 05-TS10**.

G. LỊCH LÀM VIỆC CỦA KỲ THI

Thực hiện theo **Phụ lục 01-TS10** và **Phụ lục 02-TS10**.

H. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Đối với Sở GD&ĐT

- Giao phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục (KT&QLCLGD): phối hợp với các phòng liên quan của Sở GD&ĐT tổ chức thực hiện và hướng dẫn các phòng GD&ĐT, các trường THPT thực hiện công tác tuyển sinh; In và cấp giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2024-2025 cho thí sinh.

- Giao phòng Giáo dục phổ thông (GDPT): hướng dẫn các Phòng GD&ĐT, các trường THCS về việc tổ chức dạy học bảo đảm hoàn thành chương trình môn học, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời cho học sinh **trước ngày 14/5/2024**.

- Kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh của các phòng GD&ĐT, các trường THPT, THCS trên phạm vi toàn tỉnh.

- Số điện thoại trực thi: 0912740656 (Ông Trịnh Văn Mừng, Trưởng phòng KT&QLCLGD).

II. Đối với các phòng GD&ĐT

1. Căn cứ HDTTS vào lớp 10 THPT của Sở GD&ĐT, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các trường THCS thực hiện nhiệm vụ trong Lịch làm việc quy định tại **Phụ lục 01-TS10** và các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức họp Hiệu trưởng các trường THCS phổ biến nội dung HDTTS vào lớp 10 THPT của Sở GD&ĐT, thực hiện xong trước ngày 25/3/2024.

- Chỉ đạo các trường THCS thực hiện các nội dung:

+ Tổ chức họp phụ huynh học sinh lớp 9 xong trước ngày 08/4/2024 để thông báo, hướng dẫn các nội dung liên quan trong HDTTS vào lớp 10 THPT của Sở GD&ĐT để phụ huynh học sinh nắm rõ và thực hiện.

+ Niêm yết công khai HDTTS vào lớp 10 THPT của Sở GD&ĐT, của phòng GD&ĐT (cùng các phụ lục) để cán bộ, giáo viên, học sinh biết và thực hiện.

+ Hướng dẫn học sinh ôn tập các môn thi tuyển sinh bám sát phạm vi kiến thức đã được tinh giản, tuyệt đối không gây áp lực cho học sinh.

+ Nghiêm cấm việc can thiệp, tác động hoặc gây áp lực để học sinh phải đăng ký nguyện vọng tuyển sinh mà học sinh không mong muốn.

- Phối hợp với phụ huynh học sinh hướng dẫn học sinh đăng ký nguyện vọng học tiếp sau tốt nghiệp THCS phù hợp năng lực và điều kiện của học sinh.

- Thực hiện công tác xét tốt nghiệp THCS, hoàn thiện hồ sơ cho học sinh (kể cả học sinh được công nhận tốt nghiệp và học sinh chưa được công nhận tốt nghiệp), trả hồ sơ cho 100% học sinh được tốt nghiệp THCS đúng quy định trong Lịch làm việc tại **Phụ lục 01-TS10**.

2. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên của các trường THCS và báo cáo kết quả kiểm tra được quy định trong Lịch làm việc tại **Phụ lục 01-TS10** về Sở GD&ĐT (qua phòng KT&QLCLGD).

III. Đối với các trường THPT

Các trường THPT nhập trực tuyển và gửi báo cáo theo lịch: số lượng CBQL, GV tham gia coi thi, chấm thi có đủ các điều kiện: không có con, em ruột, em vợ hoặc em chồng, người được giám hộ hoặc đỡ đầu dự Kỳ thi trong phạm vi toàn tỉnh, không trong thời gian thi hành kỷ luật (**Mẫu 09**).

Căn cứ HDTS vào lớp 10 THPT của Sở GD&ĐT, xây dựng kế hoạch tuyển sinh của trường, báo cáo về Sở GD&ĐT (qua phòng KT&QLCLGD). Thực hiện các công việc trong Lịch làm việc quy định tại **Phụ lục 02-TS10**.

Thông báo kế hoạch tuyển sinh của trường đến các trường THCS; học sinh và phụ huynh học sinh của nhà trường; niêm yết tại bảng tin nhà trường để toàn thể cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh được biết.

Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất để thực hiện nghiêm túc, đúng Quy chế tuyển sinh và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT về công tác hồ sơ, công tác coi thi, công tác xét tuyển trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025.

Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị, nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện. Các nội dung phản ánh, vướng mắc cần phải giải quyết được báo cáo về Sở GD&ĐT qua email phòng KT&QLCLGD: phongktd@vinhphuc.edu.vn hoặc Ông Trịnh Văn Mừng (Trưởng phòng KT&QLCLGD: số điện thoại 0912740656) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- UBND các huyện/thành phố (p/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng thuộc Sở;
- Phòng GD&ĐT;
- Trường THPT;
- Đơn vị dạy chương trình GDTX cấp THPT;
- Website: <http://vinhphuc.edu.vn>;
- Lưu: VT, KT&QLCLGD. (HVT 08b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Công Hòa